

Số: **691** /BC-UBND

Đắk Nông, ngày **27** tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo lao động kỹ thuật trình độ trung cấp nghề trở lên và giáo viên dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2014-2020

Triển khai Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 quy định chính sách hỗ trợ đào tạo lao động kỹ thuật trình độ trung cấp nghề trở lên và giáo viên dạy nghề tại cơ sở dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2014 - 2020; ngày 05/3/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo lao động kỹ thuật trình độ trung cấp nghề trở lên và giáo viên dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2014-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông báo cáo đánh giá tác động về việc bổ sung một số điều của Nghị quyết với các nội dung cụ thể như sau:

I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan

1. Bối cảnh thực hiện chính sách đặc thù

Đảng và Nhà nước ta luôn coi “phát triển giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu”, “đầu tư giáo dục là đầu tư phát triển”, theo đó, ưu tiên để tạo dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chủ trương này càng được thể hiện mạnh mẽ để giáo dục và đào tạo thực sự là đòn bẩy của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đồng thời, là tiền đề quan trọng để tăng cường hội nhập và hợp tác quốc tế, thúc đẩy xã hội phát triển bền vững.

Để tạo điều kiện cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp phát triển, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh lĩnh vực này đã từng bước được bổ sung, hoàn thiện. Mạng lưới các cơ sở đào tạo nghề nghiệp rộng khắp cả nước, đa dạng về loại hình và ngành nghề đào tạo. Quy mô đào tạo nghề không ngừng tăng, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của người dân, góp phần tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, đóng góp đắc lực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tại khoản 5 Điều 6 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, trong đó quy định: “*Ưu tiên đầu tư đồng bộ cho đào tạo nhân lực thuộc các ngành, nghề trọng điểm quốc gia, các ngành, nghề tiếp cận với trình độ tiên tiến của khu vực, quốc tế; chú trọng phát triển giáo dục nghề nghiệp ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng ven biển; đầu tư đào tạo các nghề thị trường lao động có nhu cầu nhưng khó thực hiện xã hội hóa; tại văn kiện Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, mục tiêu đến năm 2025 phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo là 70%, trong đó tỷ lệ*

lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt trên 25%. Tại Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg quy định: Người bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh khi tham gia các khóa học trung cấp, cao đẳng được hỗ trợ học phí một khóa học; người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh được hỗ trợ chi phí đào tạo, tiền ăn, tiền đi lại...

Thực hiện các chính sách tại các văn bản nêu trên; đồng thời, triển khai Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND; tính đến thời điểm cuối năm 2020, từ nguồn ngân sách địa phương đã chi trả tiền miễn, giảm học phí và hỗ trợ tiền ăn đối với 1.218 lượt người với tổng số tiền là 5.329.148.000 (*năm tỷ ba trăm hai mươi chín triệu một trăm bốn mươi tám ngàn đồng*)/*tổng dự toán phê duyệt của Nghị quyết như dự thảo ban đầu là: 9.950 triệu đồng*. Trong đó:

- Hỗ trợ học phí cho học sinh: 3.000 triệu đồng (5 năm);
- Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh: 5.750 triệu đồng (5 năm);
- Hỗ trợ cho giáo viên: 1.200 triệu đồng (5 năm).

Như vậy, so với dự toán đề xuất của Nghị quyết, nguồn kinh phí chi hỗ trợ cho Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND chưa hết. Bên cạnh đó, một số văn bản hỗ trợ chế độ, chính sách như Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ sở cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đến năm học 2020 - 2021 cũng sẽ hết hiệu lực thi hành. Căn cứ dự toán hỗ trợ năm học 2020-2021 với tổng số tiền 1.862.220.000 đồng, trong đó hỗ trợ học phí, tiền ăn cho 279 học sinh với 1.661.070.000 đồng; hỗ trợ cho 45 giáo viên 201.150.000 đồng. Vì vậy, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết điều chỉnh thời gian thực hiện Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND theo hướng kéo dài thời gian thực hiện đến hết năm học 2020-2021 là thực sự cần thiết.

2. Mục tiêu kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND

2.1. Mục tiêu chung

Tạo điều kiện cho các đối tượng đang thụ hưởng chính sách tiếp tục thực hiện đến năm học 2020-2021 có sự liên tục cho đến khi Nghị quyết mới được ban hành và đồng bộ với các chính sách của trung ương góp phần thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh và phát triển đào tạo nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo tại địa phương góp phần nâng cao chất lượng lao động, tạo việc làm gắn với tăng thu nhập, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, đặc biệt là lao động người dân tộc thiểu số tại chỗ, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật... Đào tạo để chuyển đổi nghề nghiệp, đào tạo phục vụ cho lao động tại địa phương, lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động (đi xuất khẩu lao động) nhằm phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đến hết năm học 2020-2021, hoàn thành các nội dung tại Nghị quyết; đạt chỉ tiêu cụ thể về tuyển sinh, đào tạo lao động có trình độ kỹ thuật, bằng cấp hệ

trung cấp, cao đẳng của tỉnh đạt 1.300 học sinh, sinh viên. Tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp của tỉnh Đắk Nông từ 7%-10% trong chỉ tiêu chung của giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng chính sách cho giai đoạn 2021-2025 phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các chế độ, chính sách của trung ương.

II. Đánh giá tác động chính sách

Nội dung chính sách: Đảm bảo sự liên tục, cấp thiết để hỗ trợ cho các nhóm học sinh, sinh viên yếu thế trong thời gian xây dựng chế độ “Hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025”.

1. Xác định vấn đề bất cập cụ thể - Thực trạng của vấn đề

- Bất cập về đối tượng, mức hỗ trợ của chính sách thấp so với trượt giá thị trường;

- Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết “Hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025” (đã có Báo cáo thẩm định số 43/BCTĐ-STP của Sở Tư pháp) và đang xin ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính tại Công văn số 5825/UBND-KGVX ngày 12/11/2020;

- Các chính sách của Trung ương hết hiệu lực thi hành vào năm học 2021 (Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ sở cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đến năm học 2020 - 2021); Nghị quyết số 26/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Trên cơ sở đó, việc xây dựng chính sách mới chưa có căn cứ để xây dựng định mức cho phù hợp.

2. Nội dung của chính sách

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, người dân đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc làm, thu nhập đặc biệt là các nhóm đối tượng yếu thế như: Dân tộc thiểu số tại chỗ, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách có công... Các chính sách đảm bảo an sinh xã hội hiện nay là vấn đề rất cần thiết và cấp bách. Đặc biệt là chính sách hỗ trợ tiền ăn cho học sinh, sinh viên theo Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND có ý nghĩa vô cùng quan trọng giúp các em vượt qua nguy cơ bỏ học giữa chừng. Đồng thời đảm bảo hỗ trợ chuyển tiếp cho các đối tượng học sinh, sinh viên đang theo học các khóa đào tạo năm học 2020-2021 tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông (trong thời gian hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị quyết mới) thì việc xem xét kéo dài thời gian áp dụng Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo lao động kỹ thuật trình độ trung cấp nghề trở lên và giáo viên dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm học 2020- 2021 là phù hợp.

3. Các giải pháp thực hiện

Điều chỉnh thời gian thực hiện Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND đến hết năm học 2020 - 2021 đồng bộ thời gian thực hiện với các chính sách của Trung ương và địa phương.

Nội dung, đối tượng hỗ trợ:

- Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số tại chỗ, gia đình chính sách người có công, hộ nghèo, gia đình bị thu hồi đất canh tác, người khuyết tật, lao động nằm trong vùng dự án bị thu hồi đất độ tuổi từ 15 đến 35 tuổi, trúng tuyển tham gia học hệ trung cấp, cao đẳng theo chương trình đào tạo chất lượng cao (kể cả liên kết đào tạo) có hộ khẩu thường trú và học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

+ Mức hỗ trợ học phí: Hỗ trợ từ ngân sách tỉnh 100% học phí, thời gian hỗ trợ được tính theo hệ đào tạo mà học sinh, sinh viên theo học (trừ các đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí của Trung ương).

+ Mức hỗ trợ tiền ăn: Bằng mức tiền lương cơ sở (lương tối thiểu) do nhà nước quy định trên một tháng theo thời điểm hiện hành; thời gian được hưởng tối đa không quá 10 (mười) tháng trong một năm.

- Học sinh, sinh viên là thuộc gia đình hộ nghèo, cận nghèo độ tuổi từ 15 đến 35 tuổi, trúng tuyển tham gia học hệ trung cấp, cao đẳng thuộc chương trình đào tạo chất lượng cao (kể cả liên kết đào tạo) có hộ khẩu thường trú và học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

+ Mức hỗ trợ học phí: Hỗ trợ từ ngân sách tỉnh 50 % học phí, thời gian hỗ trợ được tính theo hệ đào tạo mà học sinh, sinh viên theo học (trừ các đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí của Trung ương).

+ Mức hỗ trợ tiền ăn: Bằng 0,5 mức tiền lương cơ sở (lương tối thiểu) do nhà nước quy định trên một tháng theo thời điểm hiện hành; thời gian được hưởng tối đa không quá 10 (mười) tháng trong một năm.

- Nhà giáo cơ hữu đủ điều kiện, tiêu chuẩn giảng dạy hệ trung cấp, cao ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và đảm bảo số giờ giảng dạy theo quy định hiện hành. Mức hỗ trợ tiền ăn: Bằng mức tiền lương cơ sở (lương tối thiểu) do nhà nước quy định trên một tháng theo thời điểm hiện hành; thời gian được hưởng tối đa không quá 10 (mười) tháng trong một năm.

4. Đánh giá hiệu quả, tác động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững của Nghị quyết

4.1. Về kinh tế

Thực hiện giải pháp này sẽ liên quan đến nguồn kinh phí cấp hỗ trợ cho năm học 2020-2021 với tổng số đã chi trả khóa 2019-2022 cho năm học 2019-2020 là 101 lượt người là học sinh và 27 lượt nhà giáo; cùng với chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2020-2021 là 350 người (dự kiến hỗ trợ và chi trả cho miễn giảm học phí khoảng 450 lượt người là đối tượng học sinh và nhà giáo 50 người) tổng số dự kiến chi trả năm 2020-2021 là 500 lượt người với tổng số tiền dự kiến chi trả khoảng 02 tỷ đồng. Vì vậy, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành hoặc sửa

đôi, bổ sung Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND theo hướng kéo dài thời gian thực hiện đến hết năm học 2020-2021.

4.2. Về xã hội

Giải pháp này giúp cho đơn vị thuận lợi trong công tác tuyển sinh, đào tạo và giúp cho đối tượng thụ hưởng chính sách yên tâm học tập, ổn định tâm lý người học đặc biệt là đối tượng dân tộc thiểu số tại chỗ (đặc thù của tỉnh) cũng như nhà giáo đang tham gia giảng dạy trong thời gian có sự điều chỉnh về công tác chi trả lương theo vị trí việc làm.

4.3. Về quốc phòng, an ninh

Góp phần ổn định tư tưởng; giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, kỷ cương; bảo đảm an ninh kinh tế - xã hội; phát huy quyền tự quản của nhân dân; an ninh, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương góp phần đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh biên giới.

4.4. Về phát triển bền vững

Góp phần tạo sự phát triển bền vững và có hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nói riêng và cả nước nói chung góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đổi mới toàn diện giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 29/NQ-TW./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_(vn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Trung